

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28-9-2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Phi Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Thắng
Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Võ Hồng Thắng, Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc “*ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20a/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2021 và Thông báo thời gian mở phiên tòa số 105/TB-TA ngày 12 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1993; Địa chỉ: 166 đường Đ, tổ 37, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lưu Văn V, sinh năm 1994; Địa chỉ: 5901 Old Blvd, Apt#1210, TN, Hoa Kỳ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 27/10/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diệu L trình bày:

Bà và ông Lưu Văn V tự nguyện kết hôn vào ngày 21/01/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn bà và ông V sống tại nhà cha mẹ của bà, đến ngày 29/01/2020 ông V trở về Hoa Kỳ. Vợ chồng

chung sống trong thời gian ngắn nhưng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, hay cãi vã nhau nên vợ chồng chung sống không có hạnh phúc. Đến tháng 3 năm 2020, bà và ông V không còn liên lạc với nhau nữa. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Luu Van V.

Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà và ông V không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Luu Van V không có ý kiến phản hồi về yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diệu L.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và thành phần HĐXX, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, đương sự thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng đối với ông Luu Van V, Tòa án đã thực hiện các thủ tục ủy thác tư pháp, đăng thông tin và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông V vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt là đúng các quy định tại Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi kết hôn, bà Nguyễn Thị Diệu L và ông Luu Van V chỉ chung sống được thời gian rất ngắn thì ông V sang Hoa Kỳ. Từ tháng 3 năm 2020, bà L không còn liên lạc được với ông V, thực tế vợ chồng không còn chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diệu L đối với ông Luu Van V; án phí về ly hôn và các chi phí tố tụng bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Luu Van V theo đường dịch vụ bưu chính và ủy thác tư pháp ra nước ngoài nhưng không có kết quả, do ông Luu Van V không có ở địa chỉ nêu trên. Tòa án đã yêu cầu bà L cung cấp địa chỉ mới của ông V nhưng bà L không cung cấp được địa chỉ mới của ông V. Sau đó, theo yêu cầu của bà L, Tòa án đã tiến hành thủ tục đăng thông báo trên kênh phát thanh (VOV5) 03 lần trong 03 ngày liên tiếp và trên web vovworld.vn của Đài

Tiếng nói Việt Nam về thời gian mở phiên tòa cho ông Luu Van V biết. Đồng thời, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã gửi văn bản cho Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ tiến hành niêm yết Thông báo về thời gian mở phiên tòa cho ông Luu Van V. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, ông Luu Van V vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản hồi. Do đó, căn cứ điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Luu Van V.

Về nội dung:

[2] Bà Nguyễn Thị Diệu L và ông Luu Van V sau thời gian tìm hiểu đã làm thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân quận T thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/01/2010. Việc kết hôn giữa bà L và ông V là hoàn toàn tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông V được pháp luật công nhận là hợp pháp.

[3] Sau khi kết hôn, bà L và ông V chung sống với nhau được một tuần tại Việt Nam thì ông V trở về Hoa Kỳ. Theo bà L trình bày, mâu thuẫn giữa bà và ông V là do tính tình không hợp, thường hay cãi vã, vợ chồng sống không có hành phúc và bà không liên lạc được với ông V từ tháng 3 năm 2020 cho đến nay nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông V.

[4] HĐXX xét thấy, hôn nhân giữa bà L và ông V chỉ tồn tại về mặt pháp lý, thực tế giữa bà L và ông V không còn chung sống với nhau, vợ chồng không có trách nhiệm gì với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L đối với ông V.

[5] Quá trình chung sống, bà L xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung, do đó HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Diệu L đối với ông Luu Van V, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà L phải chịu án phí về ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về chi phí thực hiện việc ủy thác tư pháp gồm: Lệ phí, phí ủy thác tư pháp và chi phí thực tế phát sinh từ ủy thác tư pháp, bà L phải chịu tổng cộng là 4.689.225 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, điểm c khoản 6 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố

tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Diệu L đối với ông Luu Van V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diệu L được ly hôn ông Luu Van V.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Diệu L phải chịu án phí về ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002729 ngày 02/11/2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về chi phí thực hiện việc ủy thác tư pháp ra nước ngoài:

Lệ phí ủy thác tư pháp là 200.000 đồng bà Nguyễn Thị Diệu L phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0002736 ngày 12/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Chi phí ủy thác cho Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ là 2.209.225 đồng (đã nộp tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Đà Nẵng) và chi phí dịch thuật là 280.000 đồng (đã nộp tại Công ty TNHH tư vấn và dịch thuật VNTranslation) bà Nguyễn Thị Diệu L phải chịu (đã nộp xong).

Chi phí đăng tin thông báo trên kênh phát thanh (VOV5) 03 lần trong 03 ngày liên tiếp và trên web vovworld.vn của Đài Tiếng nói Việt Nam là 2.000.000 đồng bà Nguyễn Thị Diệu L phải chịu (đã nộp xong).

4. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Diệu L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng ông Luu Van V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND Quận T;
- VKSND TP ĐN;
- Cục THADS TP ĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Phi Yến